



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12



**TÀI LIỆU CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Hà Nội, tháng 06 năm 2025



DANH MỤC TÀI LIỆU CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

- 1. Chương trình Đại hội.**
- 2. Quy chế tổ chức Đại hội.**
- 3. Quy chế bầu Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030.**
- 4. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025.**
- 5. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025;**
- 6. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030.**
- 7. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025.**
- 8. Tờ trình: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.**
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (tóm tắt).
- 9. Tờ trình: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.**
- 10. Tờ trình: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.**
- 11. Tờ trình: Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.**
- 12. Tờ trình: Bầu Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030.**
- 13. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Thời gian: Từ 8h30' ngày 24/06/2025

Địa điểm: Trụ sở Công ty CP Sông Đà 12, V5A-01, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
8h30'-9h00'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông
9h00'-9h05'	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, công bố đủ điều kiện tiến hành ĐH - Khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội. - Giới thiệu "Đoàn Chủ tịch", "Chủ tọa" - Cử "Ban thư ký"; Bầu "Ban kiểm phiếu" - Thông qua "Chương trình" và "Quy chế tổ chức Đại hội".
9h05'-10h00'	Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội: 1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025. 2. Tờ trình phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2025. 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025. 4. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030. 5. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch năm 2025. 6. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. 7. Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025. 8. Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 cho HĐQT và BKS. 9. Tờ trình: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
10h00' -10h25'	Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 - Thông qua Quy chế bầu cử. - Thông qua danh sách đề cử, ứng cử, giới thiệu thông tin về ứng viên tham gia HĐQT và BKS. - Hướng dẫn bầu cử - Bầu cử Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030
10h25'-11h05'	- Đại hội thảo luận - Ý kiến phát biểu của Cổ đông và trả lời chất vấn của các cổ đông - Phát biểu ý kiến của các vị Đại biểu khách mời
11h05'-11h10'	Biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
11h10'-11h15'	Đại hội nghỉ giải lao và kiểm phiếu
11h15'-11h25'	- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội và kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS - Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030 ra mắt. - Đại hội nghỉ giải lao tại chỗ. - Hội đồng quản trị họp và công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT.
11h25'-11h30'	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội - Bế mạc Đại hội.

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét tại Đại hội.

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi là "**Đại hội**") của Công ty cổ phần Sông Đà 12 (Công ty).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham gia Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này

Chương II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2: Cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty được chốt vào ngày 18/04/2025 đều có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo: Giấy mời họp (bản gốc); Căn cước công dân/ Hộ chiếu; Giấy ủy quyền và Giấy mời họp (bản gốc) (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền (theo mẫu giấy ủy quyền của Công ty phát hành) thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau

khí hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã được tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội do Đại hội đồng cổ đông bầu; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để ĐHĐCĐ diễn ra có trật tự, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị Công ty quyết định

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp;

b) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội; và

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

Điều 5. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa Đại hội cử, số lượng 01 người;

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội vào biên bản Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu câu hỏi/phát biểu của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm (01) Trưởng Ban và các thành viên. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông biểu quyết, thu phiếu biểu quyết của cổ đông, kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu.

b) Báo cáo kết quả kiểm phiếu với Đại hội.

3. Ban kiểm phiếu làm việc độc lập và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

910619
CÔNG
CỔ PH
ÔNG B
CÔNG -

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.
2. Trường hợp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Tiến trình Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua trong 01 (một) buổi.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 9. Thẻ thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Các quy định chung về biểu quyết: Tất cả nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một (01) đơn vị biểu quyết.
2. Cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông) đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát:

a) Một (01) “Thẻ biểu quyết” (màu xanh) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề chung trong Đại hội (trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội, việc bầu thành viên HĐQT, BKS). Cổ đông sẽ biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và giơ Thẻ để xin phát biểu tại Đại hội.

b) Một (01) “Phiếu biểu quyết” (màu trắng) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết thông qua đối với các báo cáo, tờ trình trong Đại hội. Nội dung các vấn đề biểu quyết đã in sẵn trong phiếu và có 3 phương án biểu quyết (Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến) cho mỗi vấn đề. Cổ đông quyết định phương án biểu quyết nào của vấn đề nào thì đánh dấu (X) hoặc (V) vào vào ô lựa chọn tương ứng. Mỗi vấn đề thông qua ĐHĐCĐ chỉ được biểu quyết 01 phương án.

c) Một (01) “Phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị” (màu hồng) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030.

d) Một (01) “Phiếu bầu Thành viên Ban Kiểm soát” (màu vàng) có ghi mã số cổ đông, họ và tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3. Sau khi biểu quyết tất cả nội dung ghi trong Phiếu biểu quyết, cổ đông/người nhận ủy quyền ký xác nhận và ghi rõ họ tên. Trường hợp cổ đông đánh dấu sai, thì gạch đi và đánh dấu lại vào ô vuông theo đúng ý kiến của mình và ký bên cạnh để xác nhận ý kiến cuối cùng hoặc liên hệ Ban Kiểm phiếu để xin đổi lại phiếu mới.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Công ty phát hành.
- Phiếu không có dấu đỏ của Công ty.

- Phiếu bị tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm ngoài nội dung đã in sẵn.

- Phiếu bị rách rời không còn nguyên vẹn, không có chữ ký xác nhận của cổ đông.

Trường hợp cổ đông không điền ô nào hoặc điền từ 2 ô trở lên cho mỗi nội dung cần biểu quyết thì nội dung biểu quyết này sẽ được tính là không hợp lệ.

5. Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và được thực hiện theo Quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội.

6. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

e) Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 mục này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội lập thành Biên bản.

2. Biên bản, Nghị quyết Đại hội phải được công bố trước Đại hội, được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở của Công ty.

3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được công bố toàn văn trên trang thông tin điện tử theo địa chỉ <http://www.songda12.com>; Được công bố, gửi cho các cổ đông theo đúng quy định.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 04 Chương, 12 Điều được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hiện hành của nhà nước có liên quan.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 biểu quyết thông qua và chấm dứt hiệu lực sau khi kết thúc Đại hội.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12
QUẬN HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI
Chủ tịch
Đặng Văn Chiến

DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Sông Đà 12.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 (Công ty) tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025 -2030, theo các quy định sau đây:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đảm bảo tuân thủ quy định của pháp Luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với Quy chế này.
- Bầu cử đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

2.1. Số lượng thành viên HĐQT: 05 (năm) thành viên.

2.2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: 2025 - 2030

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

Điều 3. Điều kiện ứng cử, đề cử tham gia HĐQT

3.1. Điều kiện ứng cử, đề cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2025 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử ứng viên tham gia HĐQT Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm thành viên HĐQT Công ty.

3.2. Trường hợp số lượng các ứng viên làm thành viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng theo quy định của Điều lệ Công ty thì số ứng viên còn thiếu do HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Số lượng ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử phải công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua danh sách trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên BKS

4.1. Số lượng thành viên BKS: 03 (ba) thành viên.

4.2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS: 2025 - 2030

4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 45 Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

Điều 5. Điều kiện ứng cử, đề cử tham gia BKS

5.1. Điều kiện ứng cử, đề cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2025 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử ứng viên tham gia làm thành viên BKS Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm thành viên BKS Công ty.

5.2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng theo quy định của Điều lệ Công ty thì số ứng viên còn thiếu do BKS phối hợp với HĐQT đương nhiệm đề cử. Số lượng ứng viên do BKS và HĐQT đương nhiệm đề cử phải công bố rõ ràng và được Đại hội thông qua danh sách trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử của các ứng viên

- Đơn ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS và danh sách nhóm cổ đông (bản gốc theo mẫu gửi kèm).

- Thông tin cá nhân của từng ứng viên đã khai đầy đủ các nội dung (bản gốc theo mẫu gửi kèm).

- Bản sao CCCD hoặc Hộ chiếu của từng ứng viên.

6.1. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử ứng viên được gửi về Công ty chậm nhất 03 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ, theo địa chỉ:

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 12.

- V5A-01 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

6.2. HĐQT Công ty đương nhiệm xem xét và chỉ chấp nhận những hồ sơ ứng cử/đề cử đảm bảo thời gian theo quy định, đáp ứng đủ điều kiện ứng cử /đề cử và những ứng viên có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách trình ĐHĐCĐ thông qua các ứng cử viên để tiến hành bầu cử tại đại hội.

Điều 7. Phương thức bầu cử

Số thành viên được bầu vào HĐQT là 05 (năm) thành viên, bầu vào BKS là 03 (ba) thành viên. Việc bầu làm thành viên HĐQT/BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT là 05 (năm) thành viên khi bầu làm thành viên HĐQT, BKS là 03 (ba) thành viên khi bầu làm thành viên BKS của Công ty.

Điều 8. Hình thức tiến hành bầu cử

8.1. Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS ("Phiếu bầu cử"), trên đó có ghi: Tên cổ đông hoặc tên đại diện ủy quyền của cổ đông, tổng số cổ phần và tổng số quyền bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu vào HĐQT/BKS và danh sách các ứng viên vào HĐQT/BKS.

- Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được đóng dấu của Công ty.

8.2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a) Phiếu bầu hợp lệ:

- Là Phiếu bầu do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có dấu của Công ty, được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận.
- Phiếu bầu không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa.

b) Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
- Phiếu bầu không có dấu của Công ty.
- Phiếu bầu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc phiếu không do cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký.
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được bầu của cổ đông.
- Phiếu bầu cho các ứng viên không có trong danh sách bầu cử.
- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- Các Phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

c) Cách ghi Phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số lượng quyền muốn bầu vào cột "Số quyền bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số "0" hoặc gạch ngang cột "Số quyền bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

8.3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS vào hòm phiếu:

- Trước khi thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào hòm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ chuyển Hòm phiếu đến và tiến hành kiểm tra Hòm phiếu và niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu vào hòm phiếu chỉ được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp của cổ đông tiến hành bỏ phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu chuyển đến địa điểm kiểm phiếu.

- Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

8.4. Quy định việc kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong một (01) phòng riêng hoặc khu vực riêng. Ngoài Ban kiểm phiếu thì không cho phép bất cứ người nào khác vào trong khu vực kiểm phiếu, kể cả cổ đông là người của Công ty.

5140
TY
ĂN
Ả 12
T.P. V.A.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu.
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu, bàn giao lại cho HĐQT ngay sau khi Đại hội bế mạc.

b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu.
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu.
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự đại hội đồng cổ đông.
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu.
 - + Số Phiếu bầu hợp lệ, Phiếu bầu không hợp lệ.
 - + Số quyền bầu cho mỗi ứng viên là thành viên HĐQT; thành viên BKS.
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu và xác nhận của Chủ tọa Đại hội.
- Sau khi lập xong Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc công khai Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

c) Toàn bộ Phiếu bầu cử, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả bầu cử tại Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 9. Nguyên tắc xác định các ứng viên trúng cử làm thành viên HĐQT/BKS

Người trúng cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng theo quy định là HĐQT gồm năm (05) thành viên, BKS gồm ba (03) thành viên. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau ngay tại Đại hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Ban tổ chức Đại hội sẽ trực tiếp kiểm tra lại. Nếu phát hiện sai sót hoặc có sự gian lận trong việc bầu cử hoặc kiểm phiếu, Ban tổ chức Đại hội sẽ xem xét việc đình chính lại số liệu hoặc hủy bỏ kết quả bầu cử và tổ chức bầu cử lại. Việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Đặng Văn Chiến

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12

Qua một năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Thay mặt Ban điều hành Công ty, Tổng giám đốc trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty, như sau:

I/-Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán):

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%HT
1	Giá trị SXKD	Triệu đồng	326	-79	-24%
2	Doanh thu	Triệu đồng	1.000	5.186	518,6%
3	Lợi nhuận				
	+ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	100	-260	-260%
	+ Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	100	-260	-260%
4	Các khoản nộp Nhà nước	Triệu đồng	360	605	168,1%
5	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	-167.170	-167.430	100,2%
6	Tổng tài sản	Triệu đồng	114.345	111.090	99,8%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	
8	Công tác đầu tư	Triệu đồng	0	0	

(có báo cáo chi tiết kèm theo)

2. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực quản lý điều hành:

** Những việc đã làm được:*

- Đã tiến hành hòa giải và rút đơn khởi kiện ngày 05/2/2024 đối với Công ty CP Thủy điện Sứ Pán2. Đến nay đã được Công ty CP Thủy điện Sứ Pán2 thanh toán toàn bộ công nợ.

- Tiến hành hòa giải với Công ty CP Thủy điện Sập Việt, rút đơn khởi kiện ngày 7/3/2024 và đã được Công ty CP Thủy điện Sập Việt thanh toán ngày 1,93 tỷ đồng.

- Đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 26/6/2024.

- Thực hiện xong thủ tục xin tạm dừng Xí nghiệp xây lắp và Kinh doanh vật tư vận tải thêm 01 năm, bắt đầu từ ngày 10/9/2024.

- Đã ký hợp đồng với Công ty CP OSR Việt Nam về hợp tác đầu tư đầu tư về việc xây dựng hệ thống nhà xưởng và sân bãi để vận hành khai thác lưu giữ, bảo quản

hàng hóa, máy móc thiết bị và hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ di dời cho các hộ dân tại khu đất Hải Phòng.

- Đang triển khai công tác chào bán cổ phiếu của Công ty CP Sông Đà Cao Cường (SCL) ra công chúng.

- Hoàn thành việc thanh lý hợp đồng và thu hồi công nợ các công trình Đường dây 110kV Yên Mao - Sơn Tây - Phố Vàng, công trình Thủy điện Sơn La.

- Đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Đã thanh toán cho CBCNV toàn bộ tiền lương còn nợ của năm 2023 và tiền lương năm 2024.

- Tại công trình Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã ký xong 01 Phiếu giá thanh toán nội bộ đợt 43 (2 mốc thi công 7.17.2 và 7.19.2) với giá trị 2,3 tỷ đồng.

- Đang tiếp tục củng cố hồ sơ để tiến hành khởi kiện thu hồi công nợ tồn đọng.

** Những việc chưa làm được, còn tồn tại:*

- Giá trị sản lượng năm 2024 bị âm do một số công trình khi quyết toán bị giảm trừ khối lượng, giá trị như công trình Đường dây 110kV Yên Mao - Sơn Tây - Phố Vàng, Nhiệt điện Thái Bình 2.

- Công ty chưa hoàn thiện hồ sơ quản lý chất lượng và khối lượng quyết toán công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 theo yêu cầu của Ban điều hành Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, chưa ký thêm được Phiếu giá thanh toán nội bộ nào nguyên nhân do thiếu hồ sơ chất lượng tại các mốc do Công ty thi công và tại các mốc Ban điều hành thi công thay cho Công ty và do Ban điều hành không ký phiếu giá thanh toán nội bộ cho các đơn vị chưa hoàn thành khối lượng quyết toán công trình.

- Đối với các khoản công nợ nội bộ đã tồn tại nhiều năm, liên quan đến nhiều tập thể, cá nhân, đến nay Công ty chưa có biện pháp hiệu quả để thu hồi công nợ. Mặt khác, hồ sơ theo dõi, quản lý của một số khoản công nợ không đầy đủ hoặc không tìm thấy hồ sơ cũng gây khó khăn cho công tác thu hồi nợ.

- Lực lượng lao động hiện nay của Công ty mỏng và yếu chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Chưa có nguồn để thanh toán công nợ cho cơ quan Thuế, BHXH và chi trả cổ tức năm 2011, 2012.

Đánh giá về kết quả hoạt động điều hành năm 2024: Nhìn chung, trong năm 2024 vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn thách thức bởi thiếu việc làm, bị phong tỏa hóa đơn, phạt chậm nộp thuế, tiếp tục phải gánh thêm ảm lổ từ các năm trước, các Chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán, nhưng tập thể Ban Giám đốc điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực thực hiện vai trò trách nhiệm của mình, phối hợp cùng Hội đồng quản trị đưa ra nhiều giải pháp quyết liệt nhằm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, công tác thu hồi công nợ có nhiều tiên bộ, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục bị lỗ, Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đề ra.

II/- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và năng lực hiện tại Công ty CP Sông Đà 12 xây dựng kế hoạch năm 2025 với các chỉ tiêu và một số giải pháp thực hiện chính như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
I	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	900
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	Triệu đồng	8.994
2	Lợi nhuận		
	+ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50
	+ Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	50
3	Các khoản nộp Nhà nước	Triệu đồng	1.123
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	+ Lợi nhuận cận biên (LNTT/Doanh thu)	%	0,6
	+ Lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	0,1
5	Vốn điều lệ	Triệu đồng	50.000

2. Nhiệm vụ trọng tâm và một số giải pháp thực hiện chính:

- Xây dựng phương án tái cơ cấu tổng thể hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty, tăng cường công tác thu hồi công nợ để cân đối dòng tiền, bảo toàn vốn đầu tư của cổ đông.

- Xác định nhiệm vụ hàng đầu vẫn là tập trung số một cho công tác thu vốn, thu hồi công nợ. Nguồn thanh toán lương năm 2025 từ thu hồi công nợ các công trình.

- Thực hiện công tác thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Cao Cường để giải quyết dứt điểm tranh chấp tại Tòa án, có tiền trả nợ theo cam kết cho Cục thuế Hà Nội khoảng 8 tỷ đồng để xin xuất hóa đơn lẻ phục vụ công tác thu vốn tại công trình NM Nhiệt điện Thái Bình 2 và các công trình khác, số tiền còn lại nếu có sẽ trả một phần tiền nợ bảo hiểm và tiếp tục triển khai công tác thu hồi công nợ.

- Giải quyết các vướng mắc để tiếp tục công tác hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh quyết toán công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 và các công trình khác.

- Tổ chức kiểm điểm đánh giá kết quả SXKD năm 2024, trong đó phân tích rõ nguyên nhân dẫn đến kết quả SXKD bị lỗ, đồng thời đề ra các giải pháp khắc phục để hoạt động SXKD năm 2025 đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung rà soát, phân loại công nợ, lập kế hoạch thu hồi công nợ theo từng nhóm, đặc biệt giải quyết dứt điểm đối với các khoản công nợ tạm ứng cá nhân. Tiếp tục tập hợp hồ sơ và tiến hành khởi kiện các tổ chức, cá nhân nhằm thu hồi thu hồi tiền về cho Công ty.

- Tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực để cùng triển khai các phương án khai thác sử dụng có hiệu quả các khu đất của Công ty đảm bảo đúng mục đích, quy định của pháp luật.

- Rà soát, cân đối tài sản, vật tư tồn kho, công cụ dụng cụ không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả thực hiện thanh lý theo quy định để thu hồi vốn.

- Thực hiện tiết giảm tối đa chi phí quản lý.
- Theo dõi, bám sát các mục tiêu kế hoạch, kịp thời phát hiện các vướng mắc để có các biện pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã đề ra.
- Cân đối nguồn để thanh toán lương cho người lao động, thanh toán một phần thuế và bảo hiểm xã hội.

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 12 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025. Kính mong Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến và thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty (B/c).
- Ban kiểm soát (B/c).
- Lưu TH.

CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hải

BÁO CÁO

**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

1. Tình hình nhân sự của HĐQT:

Hiện tại, số lượng thành viên HĐQT Công ty gồm 04 thành viên:

- | | |
|-----------------------|--------------------------------------|
| ①- Ông Đặng Văn Chiến | - Chủ tịch HĐQT |
| ②- Ông Nguyễn Văn Hải | - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| ③- Ông Đào Tuấn Khôi | - Thành viên HĐQT |
| ④- Ông Trần Thế Hệ | - Thành viên HĐQT |

Về số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện đang thiếu 01 người so với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Các cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ và họp bất thường để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết của HĐQT các kỳ họp trước, xem xét quyết định các vấn đề quản trị và điều hành của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

- Số phiên họp: 08 phiên.
- Số văn bản đã ban hành: 64 trong đó số nghị quyết và quyết định: 16.
- Nội dung các phiên họp trong năm 2024, cụ thể như sau:

- + Phiên họp thường kỳ Quý IV/2023 ngày 24/01/2024: Thông qua Chương trình công tác năm 2024 của HĐQT; Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT tại kỳ họp trước; Thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý IV/2023 và năm 2023. Dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; Dự kiến Kế hoạch Quý I năm 2024.
- + Phiên họp thường kỳ Quý I/2024 ngày 07/05/2024: Kiểm điểm thực hiện kế hoạch SXKD Quý I và Dự kiến kế hoạch Quý II/2024; Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024; Thông qua nội dung chương trình và tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên 2024; Phân công nhiệm vụ chuẩn bị Đại hội và một số vấn đề khác của công ty.

- + Phiên họp bất thường ngày 21/6/2024: Rà soát, thảo luận, cập nhật và thống nhất chương trình, nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty tổ chức ngày 26/6/2024; Xem xét và thảo luận về việc giới thiệu ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- + Phiên họp bất thường ngày 01/7/2024: Xem xét về Hợp đồng hợp tác kinh doanh ký với Công ty CP OSR Việt Nam; Phương án thoái vốn cổ phiếu tại Công ty CP Sông Đà Cao Cường; Phương án khai thác sử dụng khu đất tại Phường Thịnh Lang - Hòa Bình.
- + Phiên họp thường kỳ Quý II/2024 ngày 31/7/2024: Kiểm điểm thực hiện kế hoạch SXKD Quý II - 6 tháng đầu và kế hoạch SXKD Quý III - 6 tháng cuối năm 2024.
- + Phiên họp bất thường ngày 28/8/2024: Xem xét và thảo luận Tờ trình số 31/CT-TH ngày 21/8/2024 của Tổng giám đốc Công ty về việc tiếp tục tạm ngừng hoạt động của Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh vật tư vận tải 01 năm kể từ ngày 10/09/2024 đến 09/09/2025.
- + Phiên họp thường kỳ Quý II/2024 ngày 12/11/2024: Kiểm điểm thực hiện kế hoạch SXKD Quý III - 9 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch Quý IV năm 2024.
- + Phiên họp bất thường ngày 06/12/2024: Kiểm điểm hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024:

a) Kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2024 (Một số chỉ tiêu chủ yếu):

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: -0,08 tỷ đồng/KH năm 0,33 tỷ đồng, = -24%.
- Tổng Doanh thu thực hiện: 5,19 tỷ đồng/KH năm 1,00 tỷ đồng, đạt 519%.
- Lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận trước thuế: -0,26 tỷ đồng/KH năm 0,1 tỷ đồng = -260%.
 - + Lợi nhuận sau thuế: -0,26 tỷ đồng/KH năm 0,1 tỷ đồng = -260%.
- Các khoản nộp nhà nước: 0,60 tỷ đồng/KH năm 0,36 tỷ đồng, đạt 168%.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2024: -167,43 tỷ đồng.
- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024: 110,09 tỷ đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 0%.

b) Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Nhận ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội, địa chỉ: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

c) Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

- Căn cứ mục 8.2 Điều 1 Nghị quyết số 01/SĐ12-NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/6/2024, Công ty dự kiến chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 với tổng số tiền là 216.000.000 đồng, cụ thể:

- + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 1 người x 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 60.000.000 đồng.
- + Thành viên HĐQT: 3 người x 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 108.000.000 đồng.
- + Trưởng BKS kiêm nhiệm: 1 người x 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng.
- + Thành viên BKS: 1 người x 1.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 12.000.000 đồng.

- Đối với tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024, Công ty sẽ chi trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và hoạt động khác:

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc để có những chỉ đạo kịp thời, sát sao tất cả các hoạt động trong Công ty tuân thủ đúng pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã ban hành, hạn chế tối đa các rủi ro, sai sót.

- Chỉ đạo và giám sát triển khai kế hoạch SXKD năm 2024. Công tác thu hồi công nợ có tiến bộ vượt bậc, đặc biệt là đã thu hồi được các khoản nợ khó đòi tại Công ty CP Thủy điện Sứ Pán 2 và Công ty CP Thủy điện Sập Việt.

- Tham dự các cuộc họp giao ban, báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty và có các buổi làm việc trực tiếp với Chủ đầu tư, Tổng thầu, Ban Quản lý dự án và Ban điều hành tại các công trình lớn để bàn giải quyết các vướng mắc như: Tổng công ty Sông Đà; Ban điều hành Nhiệt điện Thái Bình 2, Ban quản lý dự án lưới điện -TCT Điện lực Miền Bắc,...

- Phối hợp và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị: Nhìn chung trong năm 2024, Tổng giám đốc đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Triển khai các nội dung tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành theo đúng quy trình và tiến độ đề ra. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty tuân thủ theo qui định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

- Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty và trình ĐHCĐ thông qua như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
I	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	900
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	Triệu đồng	8.994
2	Lợi nhuận		
	+ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50
	+ Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	50
3	Các khoản nộp Nhà nước	Triệu đồng	1.123
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	+ Lợi nhuận cận biên (LNTT/Doanh thu)	%	0,6
	+ Lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	0,1
5	Vốn điều lệ	Triệu đồng	50.000

- Xây dựng chương trình công tác của Hội đồng quản trị năm 2025.
- Dự kiến nhân sự đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên của Công ty năm 2025.
- Chỉ đạo xây dựng phương án tái cơ cấu tổng thể hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty cùng với các giải pháp tích cực để thúc đẩy hoạt động SXKD, tạo lợi nhuận trong các năm tiếp theo để bù đắp lỗ lũy kế, tiến tới có lợi nhuận để chia cổ tức cho cổ đông.
- Duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý theo quy định, họp bất thường (trong trường hợp cần thiết) và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Chỉ đạo, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác thu vốn và thu hồi công nợ. Tập trung trọng điểm vào chỉ đạo công tác thu hồi và xử lý dứt điểm các khoản công nợ phải thu tồn đọng đặc biệt là công nợ cá nhân, tạo nguồn vốn để cân đối trả nợ khách hàng và triển khai thực hiện các công việc mới.
- Chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ, làm việc với các Chủ đầu tư/ Ban điều hành để giải quyết các vướng mắc phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh toán các công trình.
- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cho phù hợp quy định của pháp luật.
- Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Chỉ thị số 05 TC/HĐQT ngày 09/01/2025 của Chủ tịch HĐQT TCT Sông Đà - CTCP.
- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty.
- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai kế hoạch năm 2025, đồng thời hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để có các quyết định phù hợp nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét đóng góp ý kiến và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (báo cáo).
- TCT Sông Đà -CTCP (báo cáo).
- TCT Xi măng Việt Nam (báo cáo).
- Các T/v HĐQT, BKS Cty.
- Lưu HĐQT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Văn Chiến

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
Về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025
và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 như sau:

Phần thứ nhất:
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Có thể nói trong nhiệm kỳ vừa qua, đối với Công ty CP Sông Đà 12 thực sự là giai đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh hết sức khó khăn, ngoài chịu tác động ảnh hưởng mạnh mẽ từ tình hình khó khăn chung về việc làm, nguồn vốn do nền kinh tế thế giới và trong nước mang lại, thì về chủ quan: nguồn lực về tài chính, con người, thiết bị xe máy của Công ty còn nhiều hạn chế. Năng lực tiếp thị đầu thầu yếu. Nguồn việc mới hầu như không có. Giá trị dở dang và công nợ phải thu tồn đọng lớn, công tác thu vốn còn chậm và chưa hiệu quả. Công ty bị thiếu việc làm, bị phong tỏa hóa đơn, phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm, tiếp tục phải gánh thêm lỗ trong các năm trước để lại.

Trước tình hình trên, ngay từ những ngày đầu nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị đã đề ra những chiến lược, những giải pháp, phân tích, đánh giá tìm nguyên nhân, đang từng bước tháo gỡ dần khó khăn để có thể duy trì sự tồn tại của Công ty, tận dụng mọi cơ hội đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, Tổng công ty xi măng Việt Nam, từng thành viên của Hội đồng quản trị đã phát huy cao vai trò trách nhiệm được phân công, cố gắng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, tuy vậy kết quả chưa đạt được như kỳ vọng.

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

1. Kết quả hoạt động chung:

- Về nhân sự Hội đồng quản trị của Công ty trong nhiệm kỳ 2020-2025 có sự biến động, cụ thể:

+ Hội đồng quản trị của Công ty tại ngày đầu nhiệm kỳ 30/6/2020, gồm 5 thành viên:

- ①- Ông Phạm Văn Viết
- ②- Ông Nguyễn Văn Hải
- ③- Ông Đào Tuấn Khôi
- ④- Ông Trần Thế Hệ
- ⑤- Ông Nguyễn Sơn Hải

Chủ tịch HĐQT đến ngày 24/6/2022
Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Thành viên HĐQT
Thành viên HĐQT
Thành viên HĐQT đến ngày 24/9/2021

+ Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay, gồm 4 thành viên:

①- Ông Đặng Văn Chiến	Chủ tịch HĐQT từ ngày 24/6/2022
②- Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
③- Ông Đào Tuấn Khôi	Thành viên HĐQT
④- Ông Trần Thế Hệ	Thành viên HĐQT

Về tình hình nhân sự Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ vừa qua có sự biến động là do: Trường hợp ông Nguyễn Sơn Hải kể từ khi được bầu là thành viên HĐQT đã không tham dự các hoạt động của HĐQT Công ty liên tục kể từ khi được bầu mà không có bất cứ lý do gì nên tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ông Nguyễn Sơn Hải đã bị bãi nhiệm tư cách thành viên HĐQT. Sau đó đến ngày 23/6/2022, cổ đông lớn là Tổng công ty Sông Đà - CTCP thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn tại Công ty CP Sông Đà 12, do đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã bầu Ông Đặng Văn Chiến (thay thế ông Phạm Văn Viết) làm thành viên HĐQT. Ông Đặng Văn Chiến được tin nhiệm bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 12 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày 24/6/2022.

Như vậy, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện tại gồm 04 thành viên, thiếu 1 thành viên so với Điều lệ Công ty, lý do như đã trình bày ở trên.

- Việc bổ sung, kiện toàn HĐQT trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã được Công ty thực hiện đúng trình tự và quy định tại các kỳ Đại hội cổ đông thường niên. Sau khi bổ sung thay thế, Hội đồng quản trị đã họp bầu Chủ tịch HĐQT đồng thời phân công lại nhiệm vụ cho các thành viên.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công các kỳ Đại hội cổ đông thường niên thường niên 2020, 2021, 2022, 2023 và 2024; hoàn thành các nội dung đã được Đại hội thông qua theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó có sửa đổi, bổ sung Điều lệ (tháng 9/2021, tháng 6/2023); sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị về nội bộ Công ty (tháng 6/2023); sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (tháng 6/2023); Tạm dừng hoạt động Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh VTVT từ tháng 7/2021 đến nay; Giải thể Xí nghiệp Sông Đà 12.4 tại Hải Phòng từ ngày 23/9/2023.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp phiên định kỳ và bất thường, ban hành kịp thời và đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty các nghị quyết, quyết định; đề ra những chủ trương, biện pháp cụ thể và có những quyết định phù hợp đáp ứng công tác SXKD của Công ty; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định, từ đó có sự điều chỉnh phù hợp đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty. Tổng số phiên họp trong nhiệm kỳ vừa qua là 24 phiên.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội đồng quản trị đã ban hành trong 280 văn bản, trong đó số nghị quyết và quyết định: 103.

- Thay mặt cổ đông, Hội đồng quản trị công ty quản lý Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Hội đồng quản trị lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong SXKD; thực hiện công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật chứng khoán. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm



bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nghiệp và các thành phần có liên quan khác.

- Hội đồng quản trị phối hợp và hỗ trợ Tổng giám đốc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán thu hồi công nợ, công tác kinh tế và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị phê duyệt và giám sát triển khai kế hoạch SXKD hàng năm. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty trong giai đoạn 2020 - 2024:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2024
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	637	12.355	494	3.119	-79
2	Doanh thu	Tr.đ	1.095	11.236	626	2.885	5.186
3	Các khoản nộp Nhà nước	Tr.đ	389	122	173	1.159	605
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	-8.439	-4.505	-14.093	-3.462	-260
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	-8.439	-4.505	-14.093	-3.462	-260
+	Tỷ suất LN/VCSH	%	5,82%	3,01%	8,61%	2,07%	0,16%
6	Vốn Điều lệ	Tr.đ	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000
7	Vốn Chủ sở hữu	Tr.đ	-145.111	-149.616	-163.708	-167.170	-167.430
8	Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	130.349	124.535	114.892	114.345	111.090
9	Công tác đầu tư	Tr.đ	0	0	0	0	0
10	Tỷ lệ trả cổ tức	%	0	0	0	0	0

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo và đôn đốc công tác thu hồi vốn, công tác kiểm tra, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác phân tích công nợ tồn đọng khó đòi để có biện pháp xử lý. Trong nhiệm kỳ Công ty đã khởi kiện thu hồi công nợ khó đòi một số khách hàng và đã thu được một số thành quả nhất định như tại Công ty CP Thủy điện Sừ Pán 2 và Công ty CP Thủy điện Sập Việt.

- Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng Ban kiểm soát Công ty quyết định lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

- Về chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: Công ty đã chi trả thù lao năm 2020. Tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024, Công ty sẽ chi trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc để có những chỉ đạo kịp thời.

- Do thiếu nhân sự nên Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, công việc được các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp đảm nhiệm trong phân công nhiệm vụ.

Nhìn chung trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội đồng quản trị đã triển khai các hoạt động theo đúng kế hoạch, đúng quy định, phát huy được tính hiệu quả làm việc của Hội đồng quản trị nói chung và từng thành viên HĐQT nói riêng.

Phần thứ hai:
NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. Mục tiêu, nhiệm vụ chung:

- Chỉ đạo rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ, hệ thống quy chế, quy định nội bộ của Công ty cho phù hợp.
- Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ số một là thu hồi công nợ và từng bước thanh toán các khoản nợ ngân sách Nhà nước, nợ bảo hiểm xã hội và các khoản nợ khác.
- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.
- Chỉ đạo công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm.
- Tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ hoặc đột xuất để triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Công ty, quyết định đầu tư và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Chỉ đạo giải quyết các tồn tại của Công ty.
- Phê duyệt kế hoạch SXKD giai đoạn 2025 - 2030.

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	900	1.000	3.000	4.500	5.000	6.000
2	Doanh thu	Tr.đ	8.994	7.656	7.230	4.091	4.545	5.455
3	Các khoản nộp Nhà nước	Tr.đ	1.123	990	989	762	803	887
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	50	150	300	460	565	581

2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Xây dựng chương trình công tác của Hội đồng quản trị hàng năm.
- Dự kiến nhân sự đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Chỉ đạo xây dựng phương án tái cơ cấu tổng thể hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty cùng với các giải pháp tích cực để thúc đẩy hoạt động SXKD, tạo lợi nhuận trong các năm tiếp theo để bù đắp lỗ lũy kế, tiến tới có lợi nhuận để chia cổ tức cho cổ đông.
- Tổ chức họp để phân tích đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm trước, kiểm điểm những tồn tại và đề ra biện pháp khắc phục các tồn tại đồng thời chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tiếp theo và các giải pháp thực hiện trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý theo quy định, họp bất thường (trong trường hợp cần thiết) và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên.
- Chỉ đạo, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác thu vốn và thu hồi công nợ. Tập trung trọng điểm vào chỉ đạo công tác thu hồi và xử lý dứt điểm các

khoản công nợ phải thu tồn đọng đặc biệt là công nợ cá nhân, tạo nguồn vốn để cân đối trả nợ khách hàng và triển khai thực hiện các công việc mới.

- Chỉ đạo, phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, tiếp cận với Tổng công ty Sông Đà - CTCP và các đơn vị trong TCT để nhận các công việc phù hợp với năng lực của Công ty.

- Chỉ đạo thực hiện thoái vốn theo kế hoạch được phê duyệt.

- Chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ, làm việc với các Chủ đầu tư/ Ban điều hành để giải quyết các vướng mắc phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh toán các công trình.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cho phù hợp quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Chỉ thị số 05 TC/HĐQT ngày 09/01/2025 của Chủ tịch HĐQT TCT Sông Đà - CTCP.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai kế hoạch hàng năm, đồng thời hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để có các quyết định phù hợp nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét đóng góp ý kiến và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (báo cáo).
- TCT Sông Đà -CTCP (báo cáo).
- TCT Xi măng Việt Nam (báo cáo).
- Các T/v HĐQT, BKS Cty.
- Lưu HĐQT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dặng Văn Chiến



BÁO CÁO

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội do Công ty Cổ phần Sông Đà 12 cung cấp.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 12 báo cáo kết quả hoạt động 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát năm như sau:

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Về nhân sự

- Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020 tổ chức ngày 30/6/2020 đã đề cử và nhất trí bầu 02 thành viên thuộc Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã họp bầu chức vụ Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong đó:

1. Ông Đỗ Anh Thái - Trưởng BKS - Kiểm nhiệm không trực tiếp tham gia quản lý.

2. Ông Nguyễn Sỹ Linh - Thành viên - Kiểm nhiệm không trực tiếp tham gia quản lý.

Như vậy, về nhân sự Ban Kiểm soát Công ty hiện nay còn thiếu 01 thành viên so với quy định tại Điều lệ Công ty.

Đối với việc bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát đã được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội nhắc nhở và đề nghị Công ty tuân thủ các quy định.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ vào Chương trình công tác năm 2024 và phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát đã cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát hoạt động trong công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc; thực hiện theo đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan, cụ thể:

- Xem xét, tham gia ý kiến đối với các vấn đề, nội dung được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc xin ý kiến liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị (khi được mời). Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 phiên họp định kỳ và bất thường để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Hiện nay, số lượng thành viên Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên, thiếu 01 thành viên theo Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, các quy định khác của pháp luật và của Công ty.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty. Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 64 văn bản trong đó có 16 Nghị quyết và Quyết định; các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng thẩm quyền, được thông qua với sự nhất trí cao của các Thành viên Hội đồng quản trị. Các nội dung của Nghị quyết/Quyết định tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Điều lệ Công ty và được Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Đơn vị kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 theo chế độ kế toán hiện hành.

- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và các báo cáo của Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng Cổ đông.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện tương đối tốt.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Đánh giá kết quả báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024

Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
Giá trị SXKD	Triệu đồng	326	(79)	
Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	1.000	5.186	518,6%
Các khoản nộp NSNN	Triệu đồng	360	605	168,1%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	100	(260)	
Lỗ lũy kế đến 31/12/2024	Triệu đồng		(233.208)	

Nhìn chung, năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện tích cực, có hiệu quả trong công tác thu hồi vốn, công nợ tại các công trình, giải quyết tranh chấp với các đơn vị liên quan, triển khai phương án thoái vốn các khoản đầu tư và hợp tác phát triển.

Tuy nhiên, do Công ty tiếp tục không có việc làm nên hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục thua lỗ. Do đó, các chỉ tiêu chính của Công ty không hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua, trong đó: doanh thu và thu nhập khác đạt 518,6% so với kế hoạch; lợi nhuận lỗ 0,26 tỷ đồng; lỗ lũy kế đến thời điểm ngày 31/12/2024 là 233,208 tỷ đồng (gấp 4,66 lần Vốn Điều lệ). Ngoài tác động tiêu cực của các yếu tố khách quan, thì nguyên nhân chủ yếu phát sinh từ nội tại của Công ty, cụ thể:

- Do tình hình tài chính yếu kém, lỗ lũy kế âm Vốn Điều lệ, không có tiền vốn và các tài sản đảm bảo nên Công ty không đủ điều kiện để thực hiện bảo lãnh của Ngân hàng để tham gia các dự án mới. Đồng thời, thiếu nhân lực, máy móc thiết bị; kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước thua lỗ; đang chậm nộp thuế, chậm đóng các khoản BHXH, BHYT, BHTN của người lao động... nên Công ty không thể tham gia dự thầu cũng như tham gia thi công các công trình, dự án thuộc ngành nghề kinh doanh chính. Việc tìm kiếm các công việc mới cũng rất khó khăn, không đảm bảo nguồn lực, hiệu quả để thực hiện.

- Các công việc thực hiện trong năm 2024 chủ yếu tiếp tục giải quyết các tồn tại, vướng mắc của giai đoạn trước đây. Tại các công trình, dự án có khối lượng dở dang tồn đọng lâu ngày, do thời gian trước đây Công ty thiếu chủ động phối hợp hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định, dẫn đến hồ sơ không đầy đủ, không đủ điều kiện để thanh, quyết toán. Đến nay, Công ty không có đủ cán bộ có năng lực để giải quyết, những cán bộ nắm bắt được công việc thì đã nghỉ việc tại Công ty, cũng như một số cán bộ có liên quan của đơn vị Tư vấn, Chủ đầu tư, Ban điều hành của công trình mà Công ty có tham gia thi công đã chuyển công tác. Do đó, công tác hoàn thiện hồ sơ gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc thống nhất giá trị khối lượng thực hiện làm cơ sở để thanh, quyết toán Hợp đồng theo quy định. Đồng thời, do nợ thuế, bị phong tỏa hóa đơn, Công ty cũng không thể quyết toán và hoàn thiện thủ tục cho công tác quyết toán, thu hồi vốn.

- Đối với các khoản công nợ nội bộ đã tồn tại nhiều năm, liên quan đến nhiều tập thể, cá nhân, đến nay Công ty chưa có biện pháp hiệu quả để thu hồi công nợ. Mặt khác, hồ sơ theo dõi, quản lý của một số khoản công nợ không đầy đủ hoặc không tìm thấy hồ sơ cũng gây khó khăn cho công tác thu hồi nợ.

- Nhiều khoản nợ phải thu của Công ty có thời gian phát sinh từ rất lâu (trên 10 năm), Ban Kiểm soát cũng như Hội đồng quản trị Công ty đã nhiều lần có ý kiến, văn bản đề nghị Ban Điều hành tăng cường đơn đốc, có các giải pháp quyết liệt để thu hồi công nợ, tuy nhiên đến nay công tác thu hồi nợ chưa có nhiều chuyển biến tích cực.

- Công ty tiếp tục bị phạt chậm nộp thuế, lãi chậm nộp BHXH, BHYT, BHTN trên dư nợ tồn đọng từ các năm trước do chưa có dòng tiền để thanh toán. Không có dòng tiền để hoạt động nên Công ty tiếp tục nợ đọng tiền thuế, chậm đóng các khoản BHXH, BHYT, BHTN, chưa thanh toán tiền cổ tức năm 2011, 2012... theo quy định.

- Nguồn thu không đủ bù đắp cho các khoản chi phí quản lý phát sinh để duy trì hoạt động của Công ty, cũng như thanh toán các khoản nợ, dẫn đến tiềm ẩn rủi ro về vận hành, tạo sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty như ý kiến đánh giá của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.

Theo đánh giá của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành SXKD và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2024 là không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Đánh giá kết quả Báo cáo tài chính năm 2024

Ban Kiểm soát đã nhận được Báo cáo tài chính năm 2024 kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội do Công ty Cổ phần Sông Đà 12 cung cấp. Kết quả đánh giá như sau:

- Các chỉ tiêu phân tích, đánh giá tình hình tài chính năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000 đồng	25.557.571	29.233.278
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000 đồng	979.814	405.990
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	1.000 đồng	3.114.381	3.139.555
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000 đồng	2.623.692	1.173.336
4	Hàng tồn kho	1.000 đồng	14.715.712	20.403.747
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.000 đồng	4.123.972	4.110.650
II	Tài sản dài hạn	1.000 đồng	85.532.818	85.112.020
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000 đồng	79.174.207	79.174.207
2	Tài sản cố định	1.000 đồng	763.160	968.213
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000 đồng	4.969.600	4.969.600

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
4	Tài sản dài hạn khác	1.000 đồng	625.851	0
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.000 đồng	111.090.389	114.345.298
I	Nợ phải trả	1.000 đồng	278.520.884	281.515.479
1	Nợ ngắn hạn	1.000 đồng	193.779.451	196.769.046
2	Nợ dài hạn	1.000 đồng	84.741.433	84.746.433
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000 đồng	(167.430.495)	(167.170.180)
1	Vốn chủ sở hữu	1.000 đồng	(167.430.495)	(167.170.180)
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000 đồng	50.000.000	50.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	1.000 đồng	15.777.279	15.777.279
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000 đồng	(233.207.774)	(232.947.459)
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000 đồng		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.000 đồng	111.090.389	114.345.298

Tại thời điểm ngày 31/12/2024:

- Tổng tài sản của Công ty là 111,09 tỷ đồng, giảm 3,25 tỷ đồng so với đầu năm (114,34 tỷ đồng), trong đó: Tài sản ngắn hạn là 25,55 tỷ đồng (chiếm 23% tổng tài sản); Tài sản dài hạn 85,53 tỷ đồng (chiếm 77% tổng tài sản), chủ yếu là các khoản phải thu dài hạn 79,17 tỷ đồng. Chi tiết các chỉ tiêu tổng tài sản của Công ty:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền 0,98 tỷ đồng, tăng 0,57 tỷ đồng so với đầu năm.

+ Nợ phải thu: Tổng số nợ phải thu 81,79 tỷ đồng, tăng 1,45 tỷ đồng so với đầu năm (do đã giải quyết được một phần công nợ và điều chỉnh dự phòng nợ phải thu khó đòi), trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng là 25,36 tỷ đồng; Trả trước cho người bán ngắn hạn 5,96 tỷ đồng; Phải thu ngắn hạn khác 66,40 tỷ đồng, chủ yếu là: Các khoản tạm ứng 27,94 tỷ đồng giảm 47 triệu đồng so với đầu năm, phải thu các đội thi công 30,10 tỷ đồng; Tài sản thiếu chờ xử lý 0,64 tỷ đồng; Dự phòng nợ phải thu khó đòi 95,75 tỷ đồng, giảm 7,54 tỷ đồng so với đầu năm do hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi; Phải thu dài hạn 79,17 tỷ đồng - là số tiền góp liên danh với Công ty Sản xuất Thương mại BMM để triển khai thực hiện Dự án nhà ở cao cấp BMM tại phường Phúc La, quận Hà Đông.

+ Hàng tồn kho 14,71 tỷ đồng chủ yếu là chi phí SXKD dở dang; dự phòng giảm giá hàng tồn kho 1,63 tỷ đồng.

+ Tài sản ngắn hạn khác 4,12 tỷ đồng, tăng 0,01 tỷ đồng so với đầu năm gồm Thuế GTGT được khấu trừ 4,12 tỷ đồng.

+ Tài sản cố định 0,76 tỷ đồng, giảm 0,20 tỷ đồng so với đầu năm, trong đó giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình 0,46 tỷ đồng và giá trị còn lại của TSCĐ vô hình là 0,30 tỷ đồng.

- Tổng nguồn vốn của Công ty là 111,09 tỷ đồng, giảm 3,25 tỷ đồng so với đầu năm, trong đó:

+ Nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả 278,52 tỷ đồng, giảm 2,99 tỷ đồng so với đầu năm; trong đó: Phải trả người bán ngắn hạn 56,56 tỷ đồng; Người mua trả tiền trước ngắn hạn 1,74 tỷ đồng; Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 49,56 tỷ đồng; Phải trả người lao động 5,07 tỷ đồng; Chi phí phải trả ngắn hạn 11,62 tỷ đồng; Phải trả ngắn hạn khác 61,83 tỷ đồng; Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn 7,37 tỷ đồng; Phải trả dài hạn khác 84,74 tỷ đồng, trong đó 78,02 tỷ đồng là tiền thu từ bán căn hộ chờ quyết toán với Công ty Sản xuất Thương mại BMM, phải trả tiền nhận ủy thác đầu tư của cá nhân 6,71 tỷ đồng.

+ Vốn chủ sở hữu của Công ty là -167,43 tỷ đồng, giảm 0,26 tỷ đồng so với đầu năm, trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu 50 tỷ đồng; Quỹ đầu tư phát triển 15,77 tỷ đồng, bằng với số đầu năm; Lỗ lũy kế 233,20 tỷ đồng, tăng 0,26 tỷ đồng so với đầu năm.

- Cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tại thời điểm ngày 31/12/2024, Tài sản ngắn hạn của Công ty 25,55 tỷ đồng - Nợ ngắn hạn 193,77 tỷ đồng; Tài sản dài hạn 85,53 tỷ đồng - Nợ dài hạn 84,74 tỷ đồng.

* Căn cứ các chỉ tiêu tài chính năm 2024 của Công ty cho thấy:

Công nợ phải thu khách hàng và giá trị khối lượng dờ đang lớn, tồn tại từ nhiều năm trước đến nay, việc đôn đốc, thu hồi công nợ của Công ty hiệu quả rất thấp; đồng thời công nợ phải thu nội bộ của Công ty cũng rất lớn, tồn tại qua nhiều năm, liên quan đến nhiều Tổ, đội, cá nhân... chưa có biện pháp thu hồi nợ hiệu quả. Điều này dẫn đến nguồn vốn SXKD của Công ty bị chiếm dụng, nguồn lực tài chính của Công ty cạn kiệt, không có dòng tiền để phục vụ hoạt động SXKD, trả nợ.

Nợ phải trả của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024 là 278,52 tỷ đồng, lớn hơn rất nhiều so với tổng tài sản 111,09 tỷ đồng. Công ty không có dòng tiền để thanh toán các khoản nợ, dẫn đến đang chậm nộp thuế nên bị phong tỏa hóa đơn, nợ các khoản BHXH, BHYT, BHTN... Tình hình tài chính của Công ty hết sức khó khăn, liên tục lỗ qua các năm, dẫn đến lỗ lũy kế đến thời điểm ngày 31/12/2024 là 233,20 tỷ đồng (gấp 4,66 lần Vốn Điều lệ). Những yếu tố này tạo sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty như ý kiến đánh giá của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.

Ngoài ra, số liệu trên Báo cáo tài chính có thể chưa phản ánh đúng thực trạng tài chính của Công ty do ảnh hưởng bởi công tác kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho; việc trích lập dự phòng tổn thất đối với khoản đầu tư tại Công ty Cổ phần Sông Đà 12 Nguyên Lộc chưa phù hợp quy định hiện hành; xác định giá trị nợ phải trả đến hạn và các khoản lãi phát sinh đối với khoản nợ phải trả đến và quá hạn, việc đối chiếu công nợ; việc ghi nhận doanh thu tương ứng với giá vốn hàng bán của công trình đã nghiệm thu, quyết toán của những năm trước...

Trong Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh, như vậy báo cáo tài chính năm 2024 không được kiểm toán chấp nhận toàn phần. Vì vậy, Ban kiểm soát không thống nhất đối với báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đối với Công ty Cổ phần Sông Đà 12, do nội lực yếu, tài chính yếu kém, nhân lực và máy móc thiết bị không có, vấn đề tìm kiếm việc làm, ổn định đời sống cho người lao động vẫn là bài toán khó giải quyết. Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 được ĐHCĐ giao, do đó, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD như sau:

- Kiểm điểm, đánh giá nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 được ĐHCĐ giao, đồng thời xây dựng các giải cụ thể, quyết liệt để khắc phục, cải thiện tình hình SXKD của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

- Xem xét làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm (nếu có) liên quan đến việc đơn vị kiểm toán đưa ra ý kiến nhấn mạnh và ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 do không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán (Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 Nguyên Lộc, đối chiếu công nợ phải trả...).

- Quyết liệt triển khai các biện pháp dồn đốc, thu hồi công nợ phải thu, đặc biệt đối với những khoản nợ phải thu quá hạn, khó đòi, nợ tạm ứng tồn tại qua nhiều năm; có phương án trích lập dự phòng theo quy định. Đánh giá, phân loại khả năng thu hồi đối với từng khoản nợ để có kế hoạch, biện pháp triển khai thu hồi trước với những khoản nợ để có khả năng thu hồi hơn, cũng là tạo thêm nguồn lực tài chính để Công ty duy trì hoạt động, triển khai các thủ tục để thu hồi công nợ đối với các khoản nợ khó đòi, trong đó:

+ Yêu cầu các cá nhân liên quan đến các khoản công nợ tồn đọng qua các thời kỳ đến làm việc với Công ty để giải quyết dứt điểm những vấn đề đang còn tồn tại như khối lượng dở dang, bàn giao hồ sơ các đơn vị giải thể, nộp lại tiền quỹ bị thiếu hụt,... Trường hợp các cá nhân đó không hợp tác thực hiện, Công ty tập hợp hồ sơ để gửi các cơ quan pháp luật đề nghị hỗ trợ giải quyết. Đề nghị Ban Điều hành tập trung, tăng cường triển khai các biện pháp quyết liệt để sớm xử lý dứt điểm các tồn tại, thu hồi các khoản công nợ nội bộ.

+ Tập trung triển khai các biện pháp quyết liệt để thu hồi công nợ, bao gồm nhưng không giới hạn bởi đề nghị cơ quan Công an xử lý hoặc khởi kiện ra Tòa án theo quy định đối với các đối tượng nợ chây ỳ, cố tình không trả nợ nhằm xử lý dứt điểm các khoản công nợ tồn đọng để thu hồi vốn cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Tập trung, quyết liệt thực hiện việc kiểm tra, rà soát để có phương án cụ thể nhằm xác định giá trị các khối lượng dở dang, chi phí dở dang tại các công trình, dự án mà Công ty đã thực hiện thi công nhưng đang vướng mắc trong công tác nghiệm thu, quyết toán. Trên cơ sở đó, làm việc với đơn vị Tư vấn, Ban điều hành, Chủ đầu tư... để giải quyết dứt điểm các vướng mắc, tồn tại liên quan đến công tác nghiệm thu, thanh quyết toán tại các công trình, dự án nêu trên, sớm thống nhất khối lượng, giá trị đã thực hiện, hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán để thanh toán công nợ theo quy định (công trình Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, dự án BMM...).

- Rà soát, tập hợp hồ sơ, tài liệu liên quan đến các khoản đầu tư góp vốn của Công ty, tìm kiếm các sự hỗ trợ từ các cơ quan chức năng từ đó nghiên cứu, xây dựng phương án xử lý, thoái vốn các khoản đầu tư tài chính theo đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tìm kiếm công việc đối với các thị trường vừa và nhỏ, phù hợp với hiện trạng của Công ty trong năm 2025.

- Thực hiện công tác thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Cao Cường tuân thủ các quy định hiện hành theo chủ trương đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận. Xây dựng phương án, báo cáo các cấp có thẩm quyền chấp thuận để triển khai thực hiện nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả các khu đất của Công ty (tại Hải Phòng, Quảng Ninh...), tạo nguồn thu ổn định để duy trì hoạt động của Công ty; đối với các khu đất Công ty xét thấy không có khả năng khai thác, sử dụng hiệu quả, đề nghị xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền chấp thuận để trả lại cho địa phương nhằm khai thác, sử dụng đất có hiệu quả, tiết kiệm chi phí tiền thuê đất của Công ty.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi phí quản lý, chỉ thực hiện chi đối với những khoản chi phí thực sự cần thiết.

- Ưu tiên thu xếp dòng tiền để thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các khoản nộp thuế, đóng BHXH, BHYT, BHTN... của người lao động theo quy định.

- Rà soát, tập hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh để xác định cụ thể trách nhiệm của các tập thể, cá nhân qua các thời kỳ liên quan đến những tồn tại của Công ty đến nay.

- Xây dựng các giải pháp để xử lý, khắc phục đối với các vấn đề có liên quan mà đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính đang đưa ra các ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

- Do tình hình hoạt động của Công ty hết sức khó khăn, không có đủ việc làm, không có dòng tiền để hoạt động, trả nợ, lỗ lũy kế lớn (gấp 4,66 lần Vốn Điều lệ)... dẫn đến có sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Do đó, đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, có ý kiến chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu, triển khai xây dựng phương án tái cơ cấu toàn diện Công ty để báo cáo, đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Kiểm soát sau Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty.

- Thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (khi được mời) có liên quan đến nhiệm vụ của Ban Kiểm soát để có ý kiến đề xuất, kiến nghị, phù hợp.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng/Ban Công ty trong công tác sửa đổi, bổ sung (nếu có) các quy định, quy chế quản lý nội bộ, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của công ty.

- Một số công việc khác theo yêu cầu thực tế khi kiểm soát hoặc khi có yêu cầu của cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐ Cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS, VP HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Đỗ Anh Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12
Số: 40-2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2024
và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2021/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 12.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2024: Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty Cổ phần Sông Đà 12 đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm tài chính 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội (báo cáo gửi kèm theo).

2. Phân phối lợi nhuận năm 2024: Vì kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 bị thua lỗ nên Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung không phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Đặng Văn Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		25.557.570.923	29.233.278.828
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	979.814.140	405.990.842
1. Tiền	111		979.814.140	405.990.842
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.114.380.500	3.139.554.900
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	4.326.078.364	4.326.119.964
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(1.211.697.864)	(1.186.565.064)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.623.691.956	1.173.336.290
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	25.368.997.911	32.146.133.390
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	5.963.863.430	5.146.339.410
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	66.404.717.207	66.539.549.975
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(95.758.368.399)	(103.303.168.292)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		644.481.807	644.481.807
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	14.715.712.541	20.403.746.577
1. Hàng tồn kho	141		16.353.845.459	22.041.879.495
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.638.132.918)	(1.638.132.918)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.123.971.786	4.110.650.219
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	53.460.102
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.123.971.786	4.057.190.117
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		85.532.818.538	85.112.020.158
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		79.174.207.496	79.174.207.496
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	79.174.207.496	79.174.207.496
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		763.160.070	968.212.662
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	462.303.313	628.734.289
Nguyên giá	222		17.593.403.791	17.803.503.887
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17.131.100.478)	(17.176.769.598)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	300.856.757	339.478.373
Nguyên giá	228		999.709.888	999.709.888
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(698.853.131)	(660.231.515)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
Nguyên giá	231		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2b	4.969.600.000	4.969.600.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		7.080.000.000	7.080.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		3.212.500.000	3.212.500.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(5.322.900.000)	(5.322.900.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		625.850.972	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		625.850.972	-
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		111.090.389.461	114.345.298.986

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: VSA-01, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		278.520.884.480	281.515.479.382
I. Nợ ngắn hạn	310		193.779.451.599	196.769.046.501
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	56.568.228.162	55.396.025.456
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	1.741.601.343	5.582.549.246
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	49.558.713.642	46.963.644.440
4. Phải trả người lao động	314		5.074.338.063	6.086.681.238
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	11.622.416.513	13.738.465.242
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14a	61.837.222.512	61.742.749.515
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	7.376.931.364	7.258.931.364
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		84.741.432.881	84.746.432.881
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.14b	84.741.432.881	84.746.432.881
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(167.430.495.019)	(167.170.180.396)
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	(167.430.495.019)	(167.170.180.396)
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		15.777.278.787	15.777.278.787
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(233.207.773.806)	(232.947.459.183)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(232.947.459.183)	(232.947.459.183)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(260.314.623)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		111.090.389.461	114.345.298.986

Người lập biểu

Carhu

Tạ Kiều Oanh

Phụ trách kế toán

Đinh Hoàng Thành

Đinh Hoàng Thành

Lần, ngày 09 tháng 4 năm 2025

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	3.174.888.779	1.851.615.562
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		3.174.888.779	1.851.615.562
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	6.035.741.548	1.713.177.844
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(2.860.852.769)	138.437.718
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		71.075	63.754
7. Chi phí tài chính	22	VL3	1.169.528.331	1.280.391.983
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.144.395.531	1.229.868.783
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VL4	(4.299.980.380)	1.641.674.912
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		269.670.355	(2.783.565.423)
11. Thu nhập khác	31	VL5	2.010.869.985	1.033.564.855
12. Chi phí khác	32	VL6	2.540.854.963	1.712.069.966
13. Lợi nhuận khác	40		(529.984.978)	(678.505.111)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(260.314.623)	(3.462.070.534)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(260.314.623)	(3.462.070.534)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL7	(52)	(692)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VL7	(52)	(692)

Người lập biểu

Tạ Kiến Oanh

Phụ trách kế toán

Đinh Hoàng Thành

Lập, ngày 09 tháng 4 năm 2025

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: VSA-01, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(260.314.623)	(3.462.070.534)
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02 V.8;9	205.052.592	228.091.426
- Các khoản dự phòng	03 VI.3;4	(7.519.521.259)	(897.071.539)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(26.000)	(646.427.390)
- Chi phí lãi vay	06 VI.3	1.144.395.531	1.229.868.783
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(6.430.413.759)	(3.547.609.254)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	6.027.516.724	1.451.434.103
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	5.688.034.036	81.815
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(3.575.629.605)	1.703.359.996
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(572.390.870)	3.534.064
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	41.600	(41.600)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(746.360.828)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	390.797.298	(389.240.876)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	646.363.636
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	26.000	63.754
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	26.000	646.427.390

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: V5A-01, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33 V.15	600.000.000	86.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34 V.15	(417.000.000)	(104.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	183.000.000	(18.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	573.823.298	239.186.514
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	405.990.842	166.804.328
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	979.814.140	405.990.842

Người lập biểu



Tạ Kiều Oanh

Phụ trách kế toán



Đinh Hoàng Thành

Lập, ngày 09 tháng 4 năm 2025

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Hải

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12**

Số: 05 /TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
Về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015.
- Căn cứ Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 12.

Để đảm bảo yêu cầu về chất lượng báo cáo và tiến độ công khai báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Sông Đà 12, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Sông Đà 12 như sau:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán thuộc danh sách được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Sông Đà 12.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

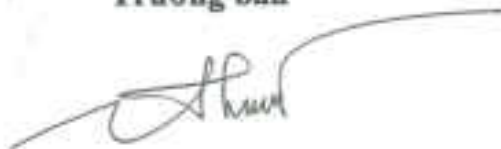
Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TV Ban kiểm soát;
- Lưu HĐQT.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Đỗ Anh Thái

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12**

Số: 41-2025/TTr -HDQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.
- Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và năng lực hiện tại của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
I	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	900
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	Triệu đồng	8.994
2	Lợi nhuận		
	+ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50
	+ Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	50
3	Các khoản nộp Nhà nước	Triệu đồng	1.123
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	+ Lợi nhuận cận biên (LNTT/Doanh thu)	%	0,6
	+ Lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	0,1
5	Vốn điều lệ	Triệu đồng	50.000
6	Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0

Trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị cử vào điều kiện thực tế tại đơn vị được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt, làm cơ sở để thực hiện trong năm 2025.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HDQT

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đặng Văn Chiến

TỜ TRÌNH

**V/v: Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025
cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 số 01/SĐ12-NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2024.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025, như sau:

I. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ mục 8.2 Điều 1 Nghị quyết số 01/SĐ12-NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2024, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

TT	Nội dung	Số người	Số tháng	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ		Quyết toán thù lao năm 2024	
				Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng thù lao (đồng/người/năm)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng thù lao (đồng/người/năm)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	12	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	12	3.000.000	108.000.000	3.000.000	108.000.000
3	Trưởng Ban KS kiêm nhiệm	1	12	3.000.000	36.000.000	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS	1	12	1.000.000	12.000.000	1.000.000	12.000.000
	Tổng cộng:				216.000.000		216.000.000

II. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:

Để động viên sự đóng góp công sức của HĐQT và BKS Công ty, đặc biệt trong tình trạng khó khăn hiện nay của đơn vị. Hội đồng quản trị Công ty đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2025 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	01 người	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04 người	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban KS kiêm nhiệm	01 người	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS	02 người	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng:			264.000.000

Mức thù lao nói trên được chi trả không phụ thuộc vào tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Đặng Văn Chiến

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 12 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 26/06/2023.
- Căn cứ Văn bản số 285/VICEM-HĐTV ngày 03/3/2025 và số 524/VICEM-HĐTV ngày 03/4/2025 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần có văn góp của VICEM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

1. Bổ sung thông tin vào mục 3 [Trụ sở đăng ký của Công ty] Điều 2:

- Điện thoại : 0913786586
- Email : songda12.s12@gmail.com
- Website : songda12.com

Để phù hợp với nội dung Giấy chứng nhận đăng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty thay đổi lần thứ 19 ngày 20/03/2025.

2. Bổ sung Khoản 5 Điều 31 [Người điều hành Công ty]:

"5. Nhiệm kỳ bổ nhiệm của Tổng giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty."

3. Bổ khoản 2 Điều 32 để phù hợp với nội dung Khoản 5 Điều 31.

4. Bổ sung khoản 1 Điều 53 [Phân phối lợi nhuận]:

"Phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

- Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có).
- Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.
- Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp.
- Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.



- Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu chỉ áp dụng thực hiện khi công ty thực hiện các dự án nhóm A đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt."

(Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được in nghiêng, gạch chân trong bản dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình này)

Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ký ban hành Điều lệ Công ty sau khi được hiệu chỉnh.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đặng Văn Chiến

